

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm báo cáo 2018

• THÔNG TIN CHUNG:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP SÔNG ĐÀ**
- Tên tiếng Anh: **SONG DA INVESTMENT AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY**
- Tên viết tắt: **SONG DA IC**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0500450173, đăng ký thay đổi lần 8 ngày 16/12/2011.
- Vốn điều lệ: 160.076.850.000 đồng.
- MÃ CỔ PHIẾU: **SDD**
- SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU LƯU HÀNH: **16.007.685 CỔ PHẦN**
- TRỤ SỞ CHÍNH: **Lô 60+61- Đô thị Văn Phú- Phú La- Hà Đông- Hà Nội.**
- Điện thoại: **(84 - 24) 22128782/22112194**
- Email: **songdaic@gmail.com**
- Web: **http:// www.songdaic.vn**

I. Lịch sử hoạt động của Công ty

1. Những sự kiện quan trọng:

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà được thành lập theo Luật Doanh nghiệp và chủ trương cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước, Quyết định số 709/QĐ-BXD ngày 29 tháng 04 năm 2004 về việc chuyển Xí nghiệp Sông Đà 2.04 thuộc Công ty Sông Đà 2 thành Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà.

Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà hoạt động theo Giấy phép đăng ký kinh doanh số 0303000173 ngày 20 tháng 05 năm 2004 do Sở Kế hoạch Đầu tư tỉnh Hà Tây cấp và Giấy chứng nhận đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 16 tháng 12 năm 2011 (Mã số doanh nghiệp: 0500450173).

Ngày 23/01/2008, cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán là SDD theo Quyết định số 17/QĐ-TTGDHN ngày 11/01/2008 của Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội.

2. Ngành nghề kinh doanh của Công ty:

- Đầu tư kinh doanh các công trình thủy điện vừa và nhỏ;
- Đầu tư kinh doanh khai thác các dịch vụ về nhà ở, khu đô thị;
- Xây lắp các công trình công nghiệp, dân dụng;
- Xây lắp công trình giao thông, thủy lợi, bưu điện, công trình hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, các công trình cấp thoát nước; Xây lắp các công trình đường dây và trạm biến áp đến 500kV;
- Gia công cơ khí; Tư vấn giám sát thi công xây dựng;
- Khoan nổ mìn, khai thác vật liệu xây dựng;

3. Định hướng phát triển: Các mục tiêu chủ yếu của Công ty và chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Mục tiêu Công ty cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà phát huy thế mạnh đầu tư xây dựng thủy điện nhỏ, tiếp tục đấu thầu thi công các công trình Đường dây và trạm biến áp đến 500 kV.

Cơ cấu sản phẩm trong giai đoạn 2015-2020 của Công ty như sau:

- Xây dựng dân dụng và công nghiệp, xây lắp các công trình điện: Chiếm tỷ trọng từ khoảng 25% tổng giá trị SXKD.
- Đầu tư xây dựng các công trình thủy điện vừa và nhỏ: Chiếm tỷ trọng khoảng 75% tổng giá trị SXKD.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị

Trong thời gian hoạt động, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà luôn chấp hành nghiêm các quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty về chế độ và nguyên tắc hoạt động.

- Hội đồng Quản trị Công ty gồm 05 thành viên:
 - 1- Ông: Đinh Văn Nhân- Chủ tịch Hội đồng Quản trị- kiêm Giám đốc điều hành.
 - 2- Ông: Bùi Hữu Hân- UV HĐQT.
 - 3- Ông: Trần Văn Cần - UV HĐQT.
 - 4- Ông: Lê Quảng Đại- UV HĐQT.

5- Ông: Phạm Văn Dương- UV HĐQT.

(Miễn nhiệm chức danh UV HĐQT đối với ông Phạm Văn Dương kể từ ngày 03/4/2018).

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:

HĐQT duy trì họp thường kỳ 01 quý 01 lần và các cuộc họp hàng tháng, đột xuất khi cần triển khai các công việc mới. Giữa hai kỳ họp các vấn đề cần bàn bạc thảo luận và để quyết định được thông qua dưới hình thức xin ý kiến trực tiếp các thành viên bằng văn bản và Chủ tịch ký quyết định ban hành khi có sự nhất trí của các thành viên đủ theo quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Nội dung các cuộc họp thường kỳ của Hội đồng Quản trị là đánh giá thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh kỳ trước, phân tích đánh giá những tồn tại trong công tác quản lý điều hành, tổ chức, sản xuất đồng thời thông qua kế hoạch sản xuất kỳ sau với mục tiêu và biện pháp thực hiện.

* Quý 1 năm 2018: Hội đồng quản trị họp thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2017, kế hoạch SXKD quý 1, quý 2 năm 2018, kế hoạch đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.
- Triển khai hoạt động đầu tư các dự án thủy điện vừa và nhỏ của Công ty.

* Quý 2 năm 2018: Hội đồng quản trị họp thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua báo cáo kết quả SXKD sáu tháng đầu năm 2018 và kế hoạch SXKD quý 3 năm 2018.
- Chỉ đạo triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018.

* Quý 3 năm 2018: Hội đồng quản trị họp thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2018 và kế hoạch SXKD quý 4 năm 2018 và kế hoạch điều chỉnh năm 2018.

* Quý 4 năm 2018: Hội đồng quản trị họp thông qua các vấn đề sau:

- Thông qua báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018 và kế hoạch điều chỉnh năm 2018.
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 và các mặt hoạt động của Công ty năm 2019.

2-Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2018

*** Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2018**

- Doanh thu:	: 48,631 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: -11,204 tỷ đồng
- Tiền về tài khoản:	: 200,891 tỷ đồng
- Đã nộp Ngân sách Nhà nước	: 21,837 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân	: 5,7 triệu đồng/người/tháng
- Tỷ lệ trả cổ tức + Cổ phiếu thưởng dự kiến	: 0 %

3- Những thay đổi chủ yếu trong năm:

- Chuyển nhượng Dự án Thủy điện Mường Sang 3 cho Công ty CP Trường Phúc Lộc Tây Bắc.
- Bán Nhà máy Thủy điện Tắt Ngoãng cho Công ty Cổ phần Đầu tư châu Á Thống Nhất.

4- Kế hoạch năm 2019:

- Chỉ tiêu kế hoạch năm 2019

- Tổng giá trị SXKD	: 65 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế	: 100 triệu đồng
- Doanh thu:	: 55 tỷ đồng
- Tiền về tài khoản:	: 35,5 tỷ đồng
- Nộp Ngân sách Nhà nước	: 3,5 tỷ đồng
- Thu nhập bình quân	: 6,5 triệu đồng/người/tháng
- Tỷ lệ trả cổ tức + Cổ phiếu thưởng dự kiến	: 0 %
- Duy trì hợp Hội đồng quản trị thường kỳ để chỉ đạo định hướng sản xuất kinh doanh của Công ty phù hợp với điều kiện thực tế trong năm.	
- Nâng cao chất lượng các cuộc họp thường kỳ cũng như đột xuất, ban hành các văn bản quản trị các hoạt động của Công ty nhằm đạt hiệu quả cao hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế đề ra.	
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên.	

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. BÁO CÁO TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH: MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH TÓM TẮT:

Đơn vị tính: đồng

STT	CHỈ TIÊU	Năm 2018
1	TỔNG GIÁ TRỊ TÀI SẢN	269.044.783.271
2	DOANH THU THUẦN	48.631.868.947
3	LỢI NHUẬN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	(18.172.500.792)
4	LỢI NHUẬN KHÁC	6.968.229.546
5	LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	(11.204.271.246)
6	LỢI NHUẬN SAU THUẾ	(11.204.271.246)
7	TỶ LỆ CHIA CỔ TỨC + THƯỞNG CP DỰ KIẾN (%)	0
8	LÃI CƠ BẢN CỔ PHIẾU BQ	(699,95)

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CHỦ YẾU:

TT	CHỈ TIÊU	Năm 2017	Năm 2018
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
	Hệ số thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn)	0,59	0,62
	Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,44	0,49
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,65	0,47
	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,83	0,89
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho)	2,34	9,14
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,09	0,18
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	(0,16)	(0,23)
	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	(0,04)	(0,08)

	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	(0,01)	(0,04)
	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	(0,11)	(0,37)

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong năm 2018 kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhìn chung chưa đạt được chỉ tiêu đề ra, cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	% hoàn thành
1	Tổng giá trị SXKD	Tỷ đ	70	53,495	76,42
2	Doanh thu thuần	Tỷ đ	60	48,631	81,05
3	Tiền về tài khoản	Tỷ đ	50,6	200,891	397,02
4	Lợi nhuận sau thuế	triệu đ	200	-11.204	

3. Đánh giá các mặt quản lý

3.1 Công tác tuyển dụng và đào tạo

- Thực hiện đúng các chế độ chính sách của Nhà nước đối với người lao động.
- Tuyển dụng cán bộ công nhân viên đảm bảo nhân sự cho các phòng, ban.

3.2 Công tác kinh tế, kỹ thuật

3.2.1 Công tác kế hoạch:

- Do thị trường xây lắp cạnh tranh gay gắt, công tác đấu thầu gặp khó khăn, công trình mới rất hạn chế, nên sản lượng xây lắp giảm rất lớn.

- Từng bước nâng cao công tác lập kế hoạch báo cáo và kế hoạch SXKD gắn liền với các chỉ tiêu tài chính kế toán, lao động tiền lương để gắn liền trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của đơn vị với trách nhiệm SXKD.

- Xây dựng và quản lý chặt chẽ các hợp đồng theo quy định của Nhà nước và quy chế quản lý của Công ty.

3.2.2 Công tác thanh toán thu hồi vốn

- Trong năm 2018 giá trị vốn thu hồi đạt 200,891 tỷ đồng, trong đó một số công trình đã thực hiện xong đã bàn giao và đưa vào sử dụng và doanh thu từ việc chuyển nhượng Dự án Thủy điện Mường Sang 3, bán Nhà máy Thủy điện Tắt Ngoẵng. Đối với công trình xây lắp thi công hoàn thành chờ quyết toán sẽ thu hồi vốn trong quý 1 và quý 2 năm 2019.

3.2.3 Công tác hợp đồng

- Ký kết hợp đồng kinh tế với các ban quản lý, chủ đầu tư, ban điều hành thực hiện thi công xây lắp.
- Công tác hợp đồng được thực hiện theo các văn bản Pháp luật hiện hành và quy chế, quy trình, quy định của Công ty.

3.2.4 Công tác tiền lương

- Thanh toán lương theo quy chế trả lương cho bộ phận gián tiếp của Công ty.
- Trả lương khoán và các chế độ xã hội cho người lao động.

3.2.5 Công tác kỹ thuật, an toàn

- Thi công phần lớn các công trình hoàn thành tiến độ, chất lượng công trình theo biện pháp tổ chức thi công đó ký hợp đồng với Chủ đầu tư.
- Thi công đảm bảo an toàn và thực hiện đầy đủ các quy chế về an toàn lao động và bảo hộ lao động cho người lao động.

3.3 Công tác quản lý tài chính

- Tuân thủ các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán và các quy định khác về kế toán hiện hành của Nhà nước.
- Các báo cáo tháng, quý được quan tâm và duy trì thường xuyên đảm bảo phản ánh chính xác kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.4 Công tác đầu tư

3.4.1 Dự án nhà máy thủy điện Tát Ngoãng, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

- Công suất thiết kế: 7MW
- Doanh thu phát điện năm 2018: 29.544.473.098 đồng.

* Đã bán Nhà máy Thủy điện Tát Ngoãng cho Công ty CP Đầu tư Châu Á Thống Nhất (ngày 16/11/2018).

3.4.2 Dự án nhà máy thủy điện Mường Sang 2 huyện Mộc Châu tỉnh Sơn La

- Công suất thiết kế: 4,8MW
- Dự kiến phát điện vào quý II năm 2019.

3.4.3 Dự án Nhà máy thủy điện Mường Sang 3 huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La: đã chuyển nhượng Dự án cho Công ty CP Trường Phúc Lộc Tây Bắc (ngày 27/9/2018).

3.5 Những tồn tại chưa giải quyết

3.5.1 Một số công trình xây lắp đã thi công xong và làm xong thủ tục nghiệm thu, bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa thanh quyết toán được do chủ đầu tư không có vốn.

4. Biện pháp thực hiện để đảm bảo hoàn thành kế hoạch năm 2019

* Công ty tiếp tục thực hiện công tác xây lắp giá trị các công trình Công ty đấu thầu đã và đang thực hiện năm 2018 là 40 tỷ đồng và tiếp tục đấu thầu các công trình khác dự kiến trúng thầu với tổng giá trị khoảng 20-30 tỷ đồng.

IV. Báo cáo Tài chính

Các báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán theo qui định của Pháp luật về kế toán.

V. Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập:

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN NHÂN TÂM VIỆT

Địa chỉ: Số 187 đường Nguyễn Lương Bằng, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến:

Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2018 là năm thứ 3 liên tục Công ty bị thua lỗ, với số lỗ 11.204.271.246 VNĐ và khoản lỗ lũy kế đến ngày 31 tháng 12 năm 2018 là 19.363.376.217 VNĐ, như vậy Cổ phiếu Công ty thuộc diện hủy niêm yết theo quy định tại điểm đ Khoản 1 Điều 60 Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán.

Ngoài ra tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 nợ ngắn hạn lớn hơn tài sản ngắn hạn 14.733.214.228 VNĐ. Đồng thời trong năm Công ty thực hiện chuyển nhượng hai dự án trong số các dự án nhà máy thủy điện quan trọng của Công ty, tổng tài sản tại 31/12/2018 giảm so với 01/01/2018 là 168.796.303.850 VNĐ. Cụ thể:

Theo nghị quyết hội đồng quản trị số 65/SDD/NQ – HĐQT ngày 19/09/2018 và hợp đồng chuyển nhượng số 27-09-18/HĐCN ngày 27/09/2018 về việc chuyển nhượng dự án Thủy điện Mường Sang 3 cho Công ty TNHH Trường Phúc Lộc Tây Bắc với giá chuyển nhượng 13.000.000.000 VNĐ (đã bao gồm thuế GTGT 10%), đến ngày 08/10/2018 Công ty đã thu hồi được toàn bộ số tiền trên, đến thời điểm phát hành Báo cáo tài chính này hai bên vẫn chưa hoàn thành thủ tục sang tên chủ đầu tư của Công trình thủy điện

trên, tuy nhiên Công ty đã ghi giảm giá trị công trình và ghi nhận doanh thu, giá vốn từ việc chuyển nhượng dự án trên.

Theo nghị quyết hội đồng quản trị số 08.11.2/SDD/NQ – HDQT ngày 08/11/2018 và hợp đồng chuyển nhượng số 38/2018/HĐ ngày 16/11/2018 về việc chuyển nhượng Nhà máy Thủy điện Tát Ngoãng cho Công ty Cổ phần Đầu tư Châu Á Thống Nhất với giá chuyển nhượng 177.273.800.000 VNĐ (đã bao gồm thuế GTGT 10%), đến ngày 31/12/2018 Công ty đã thu hồi được 141.769.400.000 VNĐ, đồng thời bù trừ với tiền vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sơn La 35.304.000.000 VNĐ. Đến thời điểm phát hành Báo cáo tài chính này hai bên vẫn chưa hoàn thành thủ tục sang tên chủ đầu tư của Công trình thủy điện trên đồng thời chưa có thỏa thuận 3 bên với Ngân hàng Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sơn La về việc chuyển công nợ tiền vay Ngân hàng từ Công ty sang Công ty Cổ phần Đầu tư Châu Á Thống Nhất, tuy nhiên Công ty đã ghi giảm giá trị công trình và ghi nhận thu nhập, chi phí từ việc chuyển nhượng dự án trên, cũng như việc thực hiện ghi giảm tiền vay Ngân hàng Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Sơn La, đồng thời toàn bộ thu nhập và chi phí liên quan đến Nhà máy Thủy điện Tát Ngoãng từ thời điểm chuyển giao được chuyển cho Công ty Cổ phần Đầu tư Châu Á Thống Nhất bằng việc các bên xuất hóa đơn cho nhau.

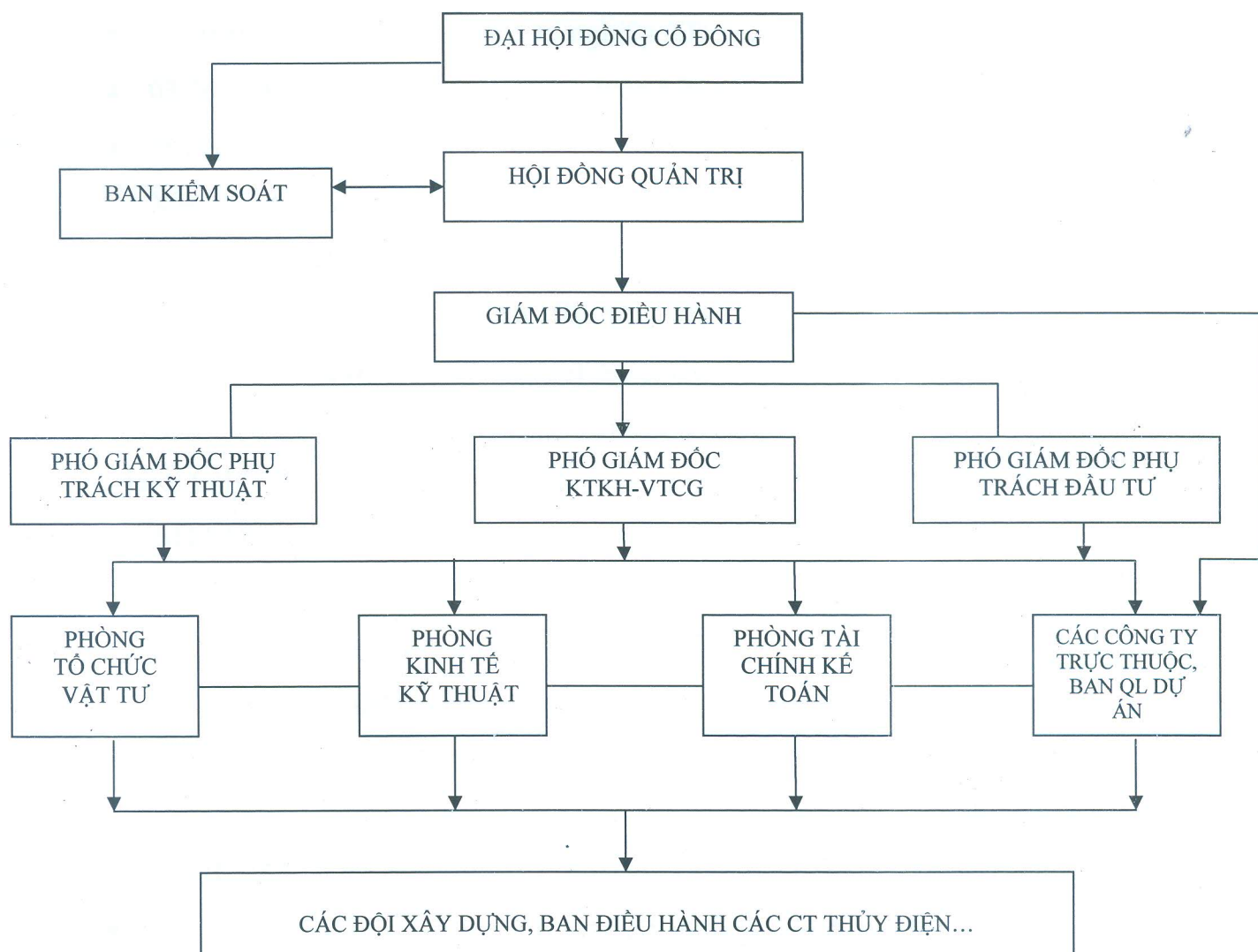
Bằng các thủ tục kiểm toán áp dụng, chúng tôi không có đủ cơ sở để xác minh được tính khả thi của việc chuyển nhượng các dự án nêu trên cũng như mức độ ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính. Đồng thời các yếu tố nêu trên chỉ ra sự ảnh hưởng trọng yếu đến khả năng hoạt động liên tục của Công ty. Kiểm toán viên đã trao đổi với Ban lãnh đạo Công ty về việc sử dụng giả định hoạt động liên tục là không phù hợp và yêu cầu Ban lãnh đạo thực hiện đánh giá hoặc mở rộng đánh giá về khả năng hoạt động liên tục. Tuy nhiên Báo cáo tài chính của Công ty vẫn được lập dựa trên giả định hoạt động liên tục.

Ý kiến kiểm toán từ chối

Do tầm quan trọng của vấn đề nêu tại đoạn “ Cơ sở của việc từ chối đưa ra ý kiến”, chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng kiểm toán thích hợp để làm cơ sở ra ý kiến kiểm toán. Do đó, chúng tôi không thể đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính đính kèm.

VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

1. Cơ cấu tổ chức của Công ty



2. TÓM TẮT LÝ LỊCH CỦA CÁC CÁ NHÂN TRONG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN GIÁM ĐỐC ĐIỀU HÀNH, BAN KIỂM SOÁT:

1. Ông Đinh Văn Nhân- Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty:

Số chứng minh thư nhân dân: 013012600 do Công an Hà Nội cấp ngày 18/10/2007

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 06/9/1960

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- 1982- 1983 Cán bộ phòng Kỹ thuật Xí nghiệp Thủy công
- 1983-1985 Cán bộ phòng Kỹ thuật Công ty Cơ giới
- 1986-1989 Cán bộ Điều độ Công ty 500 xe

- 1990-1994 Tổng Đội trưởng Công ty Cơ giới- Chi nhánh Hoà Bình
- 1995-5/1996 Giám đốc Xí nghiệp XD số 4- Công ty XD Sông Đà II
- 06/1996-12/2000 Giám đốc Chi nhánh Công ty XD Sông Đà II tại Sơn La
- 01/2000-02/2002 Giám đốc Xí nghiệp XD Sông Đà 2.04
- 03/2002-04/2004: Giám đốc Xí nghiệp Sông Đà 2.04
- 05/2004- đến nay: Ủy viên Hội đồng Quản trị - Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà

CHỨC VỤ HIỆN NAY: Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Giám đốc điều hành Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà

2. Ông Lê Quảng Đại – Ủy viên Hội đồng Quản trị - Kế toán trưởng Công ty

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

CMTND: 111744860 cấp ngày: 07/8/2000 tại Công an Hà Tây

Ngày, tháng, năm sinh : 29/05/1966

Trình độ chuyên môn : Cử nhân TCKT

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- 04/1994-1999 Chuyên viên phòng Tài chính - Kế toán Công ty Sông Đà 8
- * 1996-03/1998 Chuyên viên phòng Tài chính - Kế toán Công ty Xây dựng Sông Đà 2
- * 1998-01/2000 Kế toán trưởng Chi nhánh Công ty XD Sông Đà 2 tại Sơn La
- 02/2000-02/2002 Kế toán trưởng Xí nghiệp XD Sông Đà 2.04 - Công ty XD Sông Đà 2
- 02/2000-02/2002 Kế toán trưởng Xí nghiệp Sông Đà 2.04 - Công ty Sông Đà 2
- 05/2004 đến nay: Ủy viên HĐQT- Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà.

CHỨC VỤ HIỆN NAY: Ủy viên HĐQT- Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà.

3. Ông Bùi Hữu Hân – UV HĐQT kiêm Phó Giám đốc công ty.

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam

CMTND: 012175698 cấp ngày: 28/11/2009 tại Công an Hà Nội

Ngày, tháng, năm sinh : 10/12/1962

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kinh tế Vận tải Ô tô

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- 03/1988- 04/1992 Phòng KTKH Nhà máy Đại tu ô tô Cẩm Phả
- 05/1992-1995 Trợ lý Giám đốc Nhà máy Đại tu ô tô Cẩm Phả
- 01/1996-02/1999 Phòng KTKH Công ty Vận tải Lâm Sản Hà Nội- Bộ Lâm Nghiệp
- 03/1999- 12/1999 Trưởng phòng vật tư Cơ giới Chi nhánh Công ty XD Sông Đà II tại Sơn La.
- 01/2000-02/2002 Trưởng phòng vật tư cơ giới Xí nghiệp XD Sông Đà 2.04
- 03/2002-04/2004 Trưởng phòng vật tư cơ giới Xí nghiệp Sông Đà 2.04
- 05/2004-nay: Phó Giám đốc Công ty CP ĐT và XL Sông Đà- UV HĐQT.
- CHỨC VỤ HIỆN NAY: UV HĐQT Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà, Phó giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà.

4- Ông Trần Văn Cần - Ủy viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không.
- Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam
- CMTND: 013564702 cấp ngày: 18/07/2012 tại Công an Hà Nội
- Ngày, tháng, năm sinh: 19/07/1960
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư XD
- QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:
- 1986 – 1997 Công ty XD Dân dụng- Hòa Bình; Nhà máy TĐ Hòa Bình
- 06/1998-12/2000 Phó giám đốc Chi nhánh Công ty XD Sông Đà II tại Sơn La
- 01/2001-02/2002 Phó Giám đốc Xí nghiệp XD Sông Đà 2.04
- 03/2002-03/2015: Phó Giám đốc Xí Nghiệp Sông Đà 1.01
- 04/2015 – nay: Ủy viên HĐQT- Phó giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà
- CHỨC VỤ HIỆN NAY: UV Hội đồng Quản trị kiêm Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà

5- Ông Phạm Văn Đương - Ủy viên Hội đồng Quản trị kiêm Phó Giám đốc

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

- Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam
- CMTND: 162140838 cấp ngày: 08/09/2012 tại Công an Nam Định
- Ngày, tháng, năm sinh: 20/04/1978
- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư điện
- QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:
- 2001-2004 Cán bộ kỹ thuật, Đội trưởng trực thuộc Xí nghiệp XD Sông Đà 2.04
- 2004-2014: Đội trưởng trực thuộc Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà.
- 4/2014 – 25/07/2018: Phó giám đốc Công ty cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà
- CHỨC VỤ HIỆN NAY: Ông Phạm Văn Đương đã miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT kể từ ngày 03/04/2018 và miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc Công ty kể từ ngày 25/07/2018.

6. Ông Nguyễn Lê Toàn- Phó Giám đốc Công ty- Trưởng Ban Kiểm soát

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

GIỚI TÍNH: NAM

QUỐC TỊCH: VIỆT NAM

CMTND: 017042912

cấp ngày: 27/8/2009 tại Công an Hà Nội

Ngày, tháng, năm sinh : 18/12/1974

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư Kinh tế Xây dựng

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- 07/1999- 12/1999 Cán bộ phòng KTKH Chi nhánh Công ty XD Đà II tại Sơn La.
- 01/2000-02/2002 Phó phòng Kinh tế Kế hoạch Xí nghiệp XD Sông Đà 2.04
- 03/2002-04/2004 Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch Xí nghiệp XD Sông Đà 2.04
- 05/2005-05/11/2017 Trưởng phòng Kinh tế Kế hoạch Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà
- 06/11/2017- nay: Phó Giám đốc Công ty
 - **CHỨC VỤ HIỆN NAY:** Phó Giám đốc Công ty. Ông Nguyễn Lê Toàn đã miễn nhiệm chức danh Trưởng Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà kể từ ngày 27/04/2018.

II. BAN KIỂM SOÁT:

1-BÀ TRINH THỊ BẢO DIỆP- TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

GIỚI TÍNH: NỮ

QUỐC TỊCH: VIỆT NAM

CMTND: 001176000464

cấp ngày: 14/6/2013 tại ĐKQL Cư trú và DLQG

về dân cư

Ngày, tháng, năm sinh : 07/07/1976

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế tài chính

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- 2002-2003 Cán bộ Kế toán Công ty CP Đầu tư ACOM
- 2003-2012 Cán bộ Kế toán Trường TC nghề Kỹ thuật tổng hợp Hà Nội
- 2012-nay Nhân viên Phòng Kinh tế Kỹ thuật Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà
- **CHỨC VỤ HIỆN NAY:** Nhân viên Phòng KTKT, Trưởng Ban Kiểm soát Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà kể từ ngày 27/04/2018.

2- ÔNG NGUYỄN QUỐC VƯƠNG - ỦY VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

GIỚI TÍNH: NAM

QUỐC TỊCH: VIỆT NAM

CMTND: 151123774

cấp ngày: 21/06/2010 tại Công an Thái Bình

Ngày, tháng, năm sinh : 01/01/1976

Trình độ chuyên môn : Kỹ sư cơ khí ô tô

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC :

- 2004-08/2017 Nhân viên Phòng Vật tư Cơ giới, Phó Phòng Vật tư Cơ giới Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà.
- 09/2017 Trưởng phòng Tổ chức Vật tư Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà. Thành viên BKS kể từ ngày 27/04/2018.

3. Bà PHẠM THỊ BÌNH - ỦY VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

GIỚI TÍNH: NỮ

QUỐC TỊCH: VIỆT NAM

CMTND: 017041849

cấp ngày: 12/3/2009 tại Công an Hà Nội

Ngày, tháng, năm sinh : 01/05/1976

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

- 03/1999-06/1999 Cán bộ phòng KTKH – Công ty Xây dựng Sông Đà 2

- 07/1999-12/1999 Cán bộ phòng KTKH – Công ty Xây dựng Sông Đà 2 tại Sơn La
- 01/2000-04/2004 Cán bộ phòng KTKH– Xí nghiệp Xây dựng Sông Đà 204
- 05/2004 – 04/2009 Cán bộ phòng KTKH – Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà
- 05/2009 – 17/10/2018: Ủy viên Ban Kiểm Soát – Cán bộ phòng KTKT – Công ty CP Đầu tư và Xây lắp Sông Đà
- **CHỨC VỤ HIỆN NAY:** Nhân viên Phòng Kinh tế Kỹ thuật, Người công bố thông tin Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà- Thành viên BKS.

3. Thay đổi Giám đốc điều hành trong năm: Không thay đổi

4. Quyền lợi của Ban Giám đốc: Tiền lương, thưởng của Ban giám đốc và các quyền lợi khác của Ban giám đốc: Theo qui định chung của Công ty trên nguyên tắc hưởng theo lao động và theo các quy định chung của Nhà nước.

5. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động: chế độ thanh toán lương theo quy định mức đơn giá khoán và thang bậc lương theo chế độ quy định hiện hành.

6. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc điều hành, Ban Kiểm soát:

6.1 HĐQT và ủy viên HĐQT: Miễn nhiệm chức danh Thành viên HĐQT Công ty đối với ông Phạm Văn Dương kể từ ngày 03/4/2018.

6.2 Ban Giám đốc điều hành:

- Miễn nhiệm chức danh Phó Giám đốc Công ty đối với Ông Phạm Văn Dương kể từ ngày 25/7/2018.

6.3 Thay đổi Ban Kiểm soát:

- Trưởng Ban Kiểm soát: Bà Trịnh Thị Bảo Diệp (27/4/2018) thay thế ông Nguyễn Lê Toàn.

- Thành viên Ban Kiểm soát: Ông Nguyễn Quốc Vương (27/4/2018) thay thế bà Vũ Thị Thanh Tâm.

7. Số lượng, nhân viên và chính sách đối với người lao động

7.1 Số lượng lao động trong công ty

Phân loại theo trình độ, tình hình lao động của Công ty như sau:

- * Kỹ sư : 15 người
- * Cao đẳng : 02 người

* Trung cấp	: 02 người
* Công nhân kỹ thuật	: 39 người
* Cử nhân KT, TCKT	: 07 người
* Lao động phổ thông	: 10 người
* Sơ cấp, cán sự	: 5 người
TỔNG CỘNG	: 80 người

7.2 Chính sách đối với người lao động

Công ty cổ phần Đầu tư và Xây lắp Sông Đà đặc biệt chú trọng nhân tố con người. Công ty quan tâm đến đầu tư cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, tạo môi trường tốt nhất cho người lao động, Công ty thực hiện đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ đối với người lao động theo đúng các quy định của Pháp luật.

- Chính sách lương

Để khuyến khích cán bộ khối văn phòng làm việc hiệu quả Công ty đã xây dựng và ban hành phương án khoán lương áp dụng cho bộ phận gián tiếp đối với cán bộ, công nhân viên cơ quan Công ty và ban quản lý dự án trực thuộc Công ty, theo đó số lượng cơ cấu nhân viên phù hợp.

Công ty trả lương cho người lao động theo kết quả và hiệu quả công việc sử dụng tiền lương như đòn bẩy kinh tế quan trọng làm động lực để kích thích người lao động tích cực làm việc, hoàn thành tốt công việc được giao.

VIII. Thông tin cổ đông/thành viên góp vốn và Quản trị công ty

1. Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát:

- Hội đồng Quản trị: Hội đồng Quản trị do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, có nghĩa vụ quản trị Công ty giữa 2 kỳ đại hội. Hiện tại Hội đồng Quản trị của Công ty gồm có 4 thành viên, nhiệm kỳ của Hội đồng Quản trị và của mỗi thành viên là 5 năm.

- Ban Kiểm soát: Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp pháp, hợp lệ trong quản trị và điều hành hoạt động kinh doanh, các báo cáo tài chính của Công ty. Hiện tại Ban Kiểm soát Công ty gồm có 3 thành viên, nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát và của mỗi thành viên là 5 năm.

- Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát: Theo kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt.

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông góp vốn tính đến ngày 01/04/2019

2.1. Cổ đông góp vốn trong nước

- Tổng số cổ đông: 3.192; Trong đó: cá nhân: 3.167; TỔ CHỨC: 25
- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn:

Stt	Cổ đông sáng lập và cổ đông chiến lược, cổ đông lớn	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ nắm giữ	Ghi chú
1	Đình Văn Nhân	3.000.701	18,75	

2.2. Cổ đông nước ngoài đến ngày 01/04/2019:

- Tổng số cổ đông: 10. Trong đó: cá nhân: 10, tổ chức: 0.
- Số lượng cổ phần nắm giữ: 14.404 cổ phần.
- Thông tin chi tiết về từng cổ đông lớn: Không có cổ đông lớn.

Hà Nội, ngày 11 tháng 04 năm 2019

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Đình Văn Nhân

